

MỤC LỤC

NHẬN XÉT	Error! Bookmark not defined.
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN.....	1
1.1 ĐẶT VẤN ĐỀ.....	1
1.2 PHẠM VI ĐỀ TÀI	1
1.3 CƠ SỞ LÝ THUYẾT	1
1.3.1 Ngôn ngữ C#	1
1.3.2 Visual Studio 2017 - 2019.....	2
1.3.3 SQL Server 2008 - 2018.....	2
CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH & MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY	3
2.1. QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM	3
2.1.1 Giải pháp, yêu cầu.....	3
2.1.2. Thiết kế:.....	3
2.1.3. Lập trình	3
2.1.4. Kiểm thử.....	3
2.1.5. Triển khai	3
2.2. MÔ HÌNH THÁC NƯỚC TRONG PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY.....	4
2.3. Khi nào sử dụng mô hình thác nước.....	4
2.4. Ưu, nhược điểm của mô hình thác nước	5
2.4.1. Ưu điểm.....	5
2.4.2. Nhược điểm.....	5
CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH HỆ THỐNG	5
3.1 MÔ TẢ HỆ THỐNG.....	5
3.2 SƠ ĐỒ	6
3.2.1 Sơ đồ phân cấp chức năng.....	6
3.2.2 Sơ đồ ERD.....	7
3.2.3 Sơ đồ Physical	7
3.2.4 Sơ đồ Logic	8
3.3 XÂY DỰNG CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ MỐI QUAN HỆ	8
3.3.1 Mô tả các bảng dữ liệu	8
3.3.2 Mô hình mối quan hệ giữa các bảng dữ liệu	11
3.4 Giải thuật	12
3.4.1 Giải thuật thêm thông tin.....	12
3.4.2 Giải thuật cập nhật.....	13
3.4.3 Giải thuật tìm kiếm.....	14

Chương 3: PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY	15
3.1 ĐĂNG NHẬP PHẦN MỀM	15
Chương 4: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN	24
4.1 KẾT LUẬN	24
4.1.1 Ưu điểm.....	24
4.1.2 Nhược điểm	25
4.2 HƯỚNG PHÁT TRIỂN	25

TÓM TẮT

Trong thời đại ngày nay, công nghệ thông tin đang được phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng và xâm nhập vào nhiều lĩnh vực khoa học, kỹ thuật cũng như trong cuộc sống. Nó trở thành công cụ đắc lực trong nhiều ngành nghề như giao thông, quân sự, y học, kinh doanh.... đặc biệt trong công tác quản lý nói chung và quản lý việc mua bán ở các shop giày thể thao. Trước đây, khi máy tính chưa được ứng dụng rộng rãi, các công việc quản lý ở cửa hàng giày đều được làm thủ công nên rất mất thời gian và tốn kém về nhân lực cũng như tài chính. Ngày nay, với sự phát triển công nghệ thông tin mà máy tính đã được sử dụng rộng rãi trong các cơ quan, nhà máy, trường học... giúp cho công việc được tốt hơn. Việc sử dụng máy tính vào công tác quản lý ở cửa hàng là một yêu cầu cần thiết nhằm xóa bỏ những phương pháp quản lý lạc hậu, lỗi thời gây tốn kém về nhiều mặt. Vì vậy, chúng em đã xây dựng đề tài “Quản lý” với mong muốn giúp cho việc quản lý được dễ dàng, thuận tiện và tránh sai sót. Với phần mềm “Quản Lý” sẽ quản lý thông tin của khách hàng, nhân viên, sản phẩm,... Việc lập các phiếu thanh toán, báo cáo, thống kê, thanh lý đều sẽ nhập dữ liệu trên phần mềm, phần mềm sẽ kiểm tra sản phẩm .

Trong quá trình thực hiện đề tài, tuy đã cố gắng tìm hiểu xây dựng và cài đặt phần mềm để hoàn thiện phần mềm một cách tốt nhất; nhưng do thời gian có hạn và sự hiểu biết về ngôn ngữ lập trình còn hạn chế, chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc lập trình nên phần mềm sẽ không tránh khỏi những sai sót; Với phần mềm cơ bản thực hiện được các chức năng cập nhật, tìm kiếm, thống kê của hệ thống đã đặt ra như: cho phép cập nhật thông tin: nhân viên, khách hàng, sản phẩm.

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN

1.1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ một cửa hàng với quy mô vừa và nhỏ muốn hiện đại hóa các hoạt động của cửa hàng. Thay vì lúc trước hoạt động theo kiểu truyền thống, mọi hoạt động đều diễn ra trên giấy. Nhân viên ghi phiếu thanh toán, tên sản phẩm, và giá tiền. Các thông tin của khách hàng, nhân viên đều không được lưu lại. Mọi hoạt động đều rất tốn thời gian và khó quản lý. Ngày nay, công nghệ thông tin là một trong những ngành khoa học được quan tâm và sử dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Với những ưu điểm mạnh có thể ứng dụng được nhiều trong cuộc sống thì công nghệ thông tin đã giúp cho công việc quản lý được dễ dàng hơn. Hệ thống phần mềm sẽ hoạt động theo các quy tắt sau, khi khách hNhờ có các phần mềm thì công việc đó trở nên đơn giản hơn rất nhiều. Với phần mềm quản lý cửa hàng mà chúng em nghiên cứu và xây dựng trong báo cáo này sẽ phần nào giúp ích cho việc quản lý cửa hàng được nhanh chóng, thuận lợi. Đây là một đề tài nhỏ của nhóm, trong tương lai sẽ mở rộng phần mềm với nhiều chức năng hơn để có thể áp dụng vào thực tiễn.

1.2 PHẠM VI ĐỀ TÀI

Hiện nay, quản lý cửa hàng là nhu cầu không thể thiếu trong ngành kinh doanh. Công việc đó hiện còn đang làm rất thủ công tại một số cửa hàng và chính vì thế mà nó mang lại hiệu quả không cao. Nguồn khảo sát mà nhóm thực hiện là các trang web của các cửa hàng và một vài phần mềm quản lý cửa hàng kinh doanh. Phần mềm quản lý cửa hàng nhóm xây dựng chỉ quản lý cửa hàng với quy mô nhỏ.

1.3 CƠ SỞ LÝ THUYẾT

1.3.1 Ngôn ngữ C#

Ngôn ngữ C# khá đơn giản, chỉ khoảng hơn 80 từ khóa và hơn mười kiểu dữ liệu được dựng sẵn. Tuy nhiên, ngôn ngữ C# có ý nghĩa to lớn khi nó thực thi những khái niệm lập trình hiện đại. C# bao gồm tất cả những hỗ trợ cho cấu trúc, thành phần component, lập trình hướng đối tượng. Những tính chất đó hiện diện trong một ngôn ngữ lập trình hiện đại. Hơn nữa ngôn ngữ C# được xây dựng trên nền tảng hai ngôn ngữ mạnh nhất là C++ và Java. Tóm lại, C# có các đặc trưng:

- C# là ngôn ngữ đơn giản.

- C# là ngôn ngữ hiện đại.
- C# là ngôn ngữ hướng đối tượng
- C# là ngôn ngữ mạnh mẽ và mềm dẻo.
- C# là ngôn ngữ hướng module.
- C# sẽ trở nên phổ biến.

1.3.2 Visual Studio 2017 - 2019

Bộ Visual Studio 2017 (VS 2017) là phiên bản thứ 11 của bộ Visual Studio, mục tiêu của phiên bản này nhằm cung cấp cho các lập trình viên một môi trường toàn diện cho việc phát triển ứng dụng, ngoài các đặc tính kỹ thuật đã được cung cấp của các phiên bản trước, phiên bản này đẩy mạnh phát triển sản phẩm trên các nền tảng như Mobile, dịch vụ trên đám mây và cho phép xây dựng các ứng dụng chạy trên nhiều hệ điều hành thông qua việc sử dụng .Net Framework Core.

Đặc trưng nổi bật của IDE mới đó là cho phép tương tác với các đoạn mã (Code) một cách thông minh, dễ điều hướng khi code, thực hiện kiểm soát lỗi, dịch chuowong trình nhanh hơn và cho phép triển khai sản phẩm phần mềm dễ dàng và tốc độ hơn.

1.3.3 SQL Server 2008 - 2018

SQL Server 2008. Có một số tính năng mới tiêu biểu như: - Ánh xạ các cấu trúc dữ liệu cho các thực thể của doanh nghiệp bằng ADO.NET Entity Framework mới - Sử dụng cú pháp thích hợp để truy vấn dữ liệu gồm nhiều loại khác nhau thông qua những phần mở rộng của ngôn ngữ truy vấn tích hợp .NET (LINQ) cho Microsoft Visual C#® và Microsoft Visual Basic® .NET - Tạo các giải pháp kết nối bằng SQL Server 2008 Compact Edition và Microsoft Synchronization Services - Lưu trữ dữ liệu hợp nhất thông qua SQL Server 2008 hỗ trợ cho dữ liệu quan hệ, XML, Filestream và dựa trên vị trí địa lý.

CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH & MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY.

2.1. QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM

Quy trình phát triển phần mềm là một cấu trúc bao gồm tập hợp các thao tác và các kết quả tương quan sử dụng trong việc phát triển để sản xuất ra một sản phẩm Phần mềm. Nhìn chung, một quy trình phát triển phần mềm bao gồm các giai đoạn như sau:

2.1.1 Giải pháp, yêu cầu

Nhiệm vụ: Thực hiện khảo sát chi tiết yêu cầu của khách hàng để từ đó tổng hợp vào tài liệu giải pháp. Tài liệu này phải mô tả đầy đủ các yêu cầu về chức năng, phi chức năng và giao diện.

Kết quả: Đầu ra của giai đoạn này là Tài liệu đặc tả yêu cầu.

2.1.2. Thiết kế:

Nhiệm vụ: Thực hiện thiết kế và tổng hợp vào tài liệu thiết kế.

Kết quả: Tài liệu thiết kế tổng thể, thiết kế module, thiết kế CSDL

2.1.3. Lập trình

Nhiệm vụ: Lập trình viên thực hiện lập trình dựa trên tài liệu Giải pháp và Thiết kế đã được phê duyệt.

Kết quả: Source code.

2.1.4. Kiểm thử

Nhiệm vụ: Tester tạo kịch bản kiểm thử (test case) theo tài liệu đặc tả yêu cầu, thực hiện kiểm thử và cập nhật kết quả vào kịch bản kiểm thử, log lỗi trên các tool quản lý lỗi.

Kết quả: Test case , lỗi trên hệ thống quản lý lỗi.

2.1.5. Triển khai

Nhiệm vụ: Triển khai sản phẩm cho khách hàng.

Kết quả: Biên bản triển khai với khách hàng.

2.2. MÔ HÌNH THÁC NƯỚC TRONG PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY

STT	Giai đoạn	Các hoạt động thực hiện
1	Giải pháp, yêu cầu	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hiểu được tất cả các yêu cầu. 2. Thảo luận và hướng dẫn để hiểu các yêu cầu. 3. Thực hiện thử nghiệm các yêu cầu để đảm bảo rằng các yêu cầu có thể kiểm chứng được hay không.
2	Thiết kế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Theo yêu cầu, tạo ra thiết kế. 2. Thảo luận về yêu cầu phần cứng /phần mềm. 3. Tài liệu thiết kế.
3	Lập trình	<ol style="list-style-type: none"> 1. Theo thiết kế tạo ra các chương trình / code. 2. Tích hợp code cho giai đoạn tiếp theo. 3. Unit testing.
4	Kiểm thử	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tích hợp unit tested code và kiểm tra nó để đảm bảo nó hoạt động như mong đợi. 2. Thực hiện tất cả các hoạt động thử nghiệm (Functional and non functional) để đảm bảo hệ thống đáp ứng các yêu cầu. 3. Trong trường hợp bất thường, báo cáo. 4. Theo dõi tiến độ về kiểm tra thông qua các công cụ như số liệu truy xuất nguồn gốc. 5. Báo cáo hoạt động thử nghiệm
5	Triển khai	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hãy chắc chắn rằng môi trường đang hoạt động 2. Hãy chắc chắn rằng không có lỗi mở server. 3. Đảm bảo rằng các tiêu chí test được đáp ứng. 4. Triển khai ứng dụng trong môi trường tương ứng. 5. Thực hiện kiểm tra về môi trường sau khi ứng dụng được triển khai để đảm bảo ứng dụng không gặp vấn đề.
6	Bảo trì hệ thống	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hãy chắc chắn rằng ứng dụng đang chạy và chạy trong môi trường tương ứng. 2. Trong trường hợp người dùng gặp lỗi, chắc chắn giải quyết và khắc phục các vấn đề. 3. Trong trường hợp bất kỳ vấn đề fixed; code cập nhật được triển khai trong môi trường. 4. Ứng dụng luôn được tăng cường để kết hợp nhiều tính năng, cập nhật môi trường với các tính năng mới nhất.

2.3. Khi nào sử dụng mô hình thác nước.

- Yêu cầu ổn định và không thay đổi thường xuyên.
- Một ứng dụng nhỏ.
- Không có yêu cầu mà không hiểu hoặc không rõ ràng.
- Môi trường ổn định
- Các công cụ và công nghệ được sử dụng là ổn định
- Nguồn lực được đào tạo và sẵn sàng.

2.4. Ưu, nhược điểm của mô hình thác nước

2.4.1. Ưu điểm

- Đơn giản, dễ hiểu và sử dụng.
- Đối với các dự án nhỏ hơn, mô hình thác nước hoạt động tốt và mang lại kết quả phù hợp.
- Vì các giai đoạn của mô hình thác nước cứng nhắc và chính xác, một pha được thực hiện một lần, nó rất dễ dàng để maintain.
- Các tiêu chí đầu vào và đầu ra được xác định rõ ràng, do đó nó dễ dàng và có hệ thống để tiến hành chất lượng.
- Kết quả được ghi chép tốt.

2.4.2. Nhược điểm

- Không thể chấp nhận thay đổi yêu cầu
- Nó trở nên rất khó khăn để di chuyển trở lại giai đoạn. Ví dụ, nếu ứng dụng đã chuyển sang giai đoạn thử nghiệm và có thay đổi về yêu cầu, gặp khó khăn để quay lại và thay đổi nó.
- Việc giao hàng của sản phẩm cuối cùng là muộn vì không có mẫu thử nghiệm được chứng minh trung gian.
- Đối với các dự án lớn và phức tạp, mô hình này không tốt vì yếu tố rủi ro cao hơn.
- Không thích hợp cho các dự án mà yêu cầu được thay đổi thường xuyên.
- Không làm việc cho các dự án dài và đang diễn ra.
- Kể từ khi thử nghiệm được thực hiện ở giai đoạn sau, nó không cho phép xác định những thách thức và rủi ro trong giai đoạn trước đó nên chiến lược giảm thiểu rủi ro rất khó để chuẩn bị.

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH HỆ THỐNG

3.1 MÔ TẢ HỆ THỐNG

Bắt đầu vào phần mềm, nhân viên được tạo tài khoản bởi người quản lý. Sau khi nhân viên đăng nhập thành công sẽ có thể thực hiện các thao tác như quản lý khách hàng , quản lý sản phẩm ,...

Nhân viên có quyền xem và cập nhật thông tin tài khoản cá nhân như mật khẩu , câu trả lời đặc biệt

Phần mềm quản lý shop bán giày gồm 2 quyền: quyền quản trị , quyền nhân viên. Tùy từng quyền sẽ có chức năng riêng.

Quyền quản trị có chức năng:

- Quản lý danh sách nhân viên

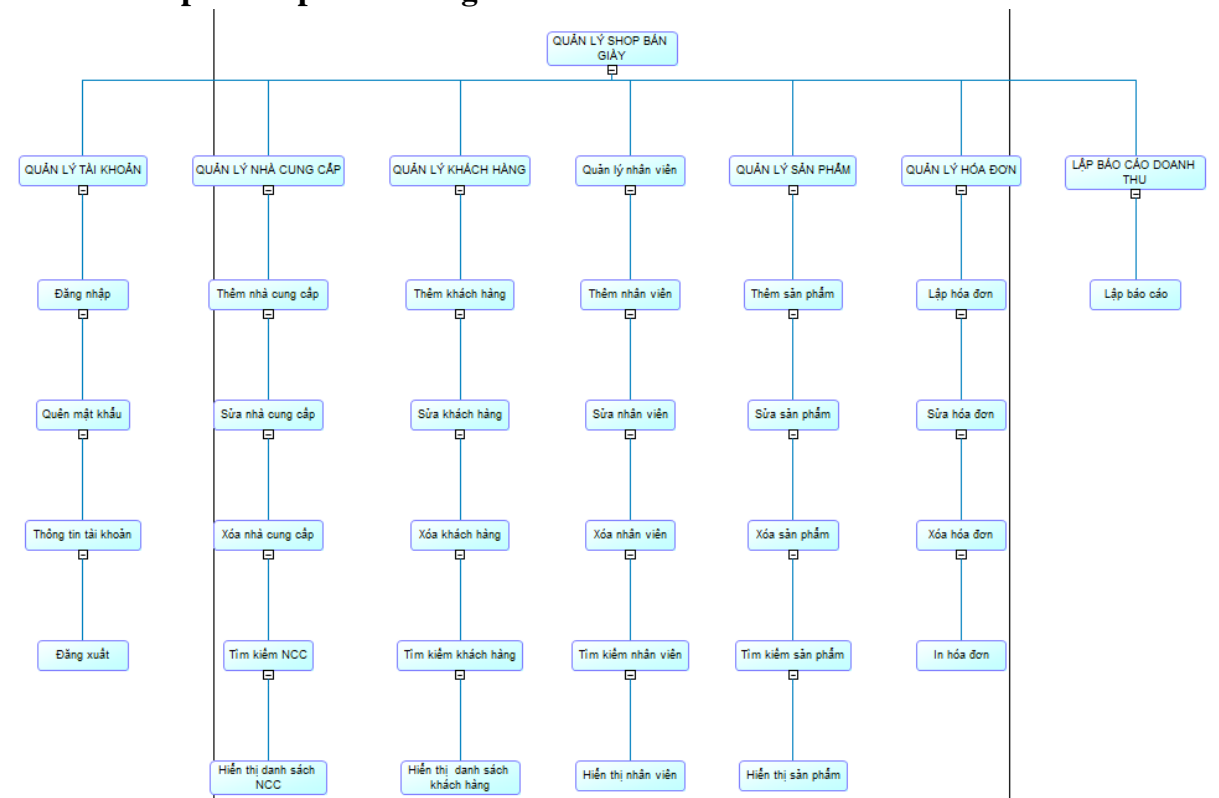
- Quản lý doanh thu
- Quản lý tài khoản
- Quản lý nhà cung cấp

Quyền nhân viên có chức năng:

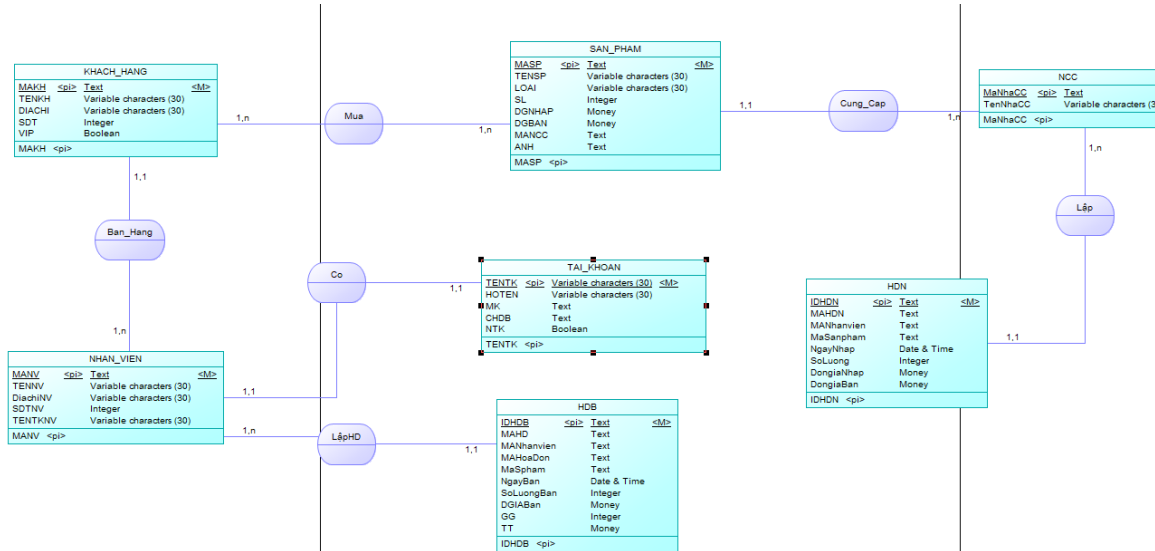
- Quản lý khách hàng
- Quản lý sản phẩm
- Lập và in hóa đơn

3.2 SƠ ĐỒ

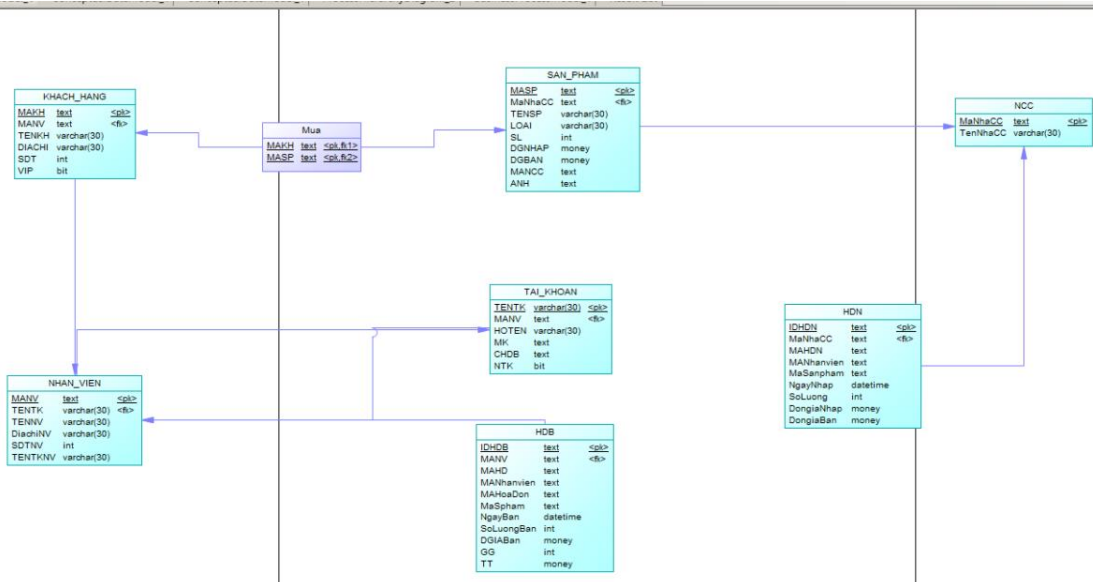
3.2.1 Sơ đồ phân cấp chức năng



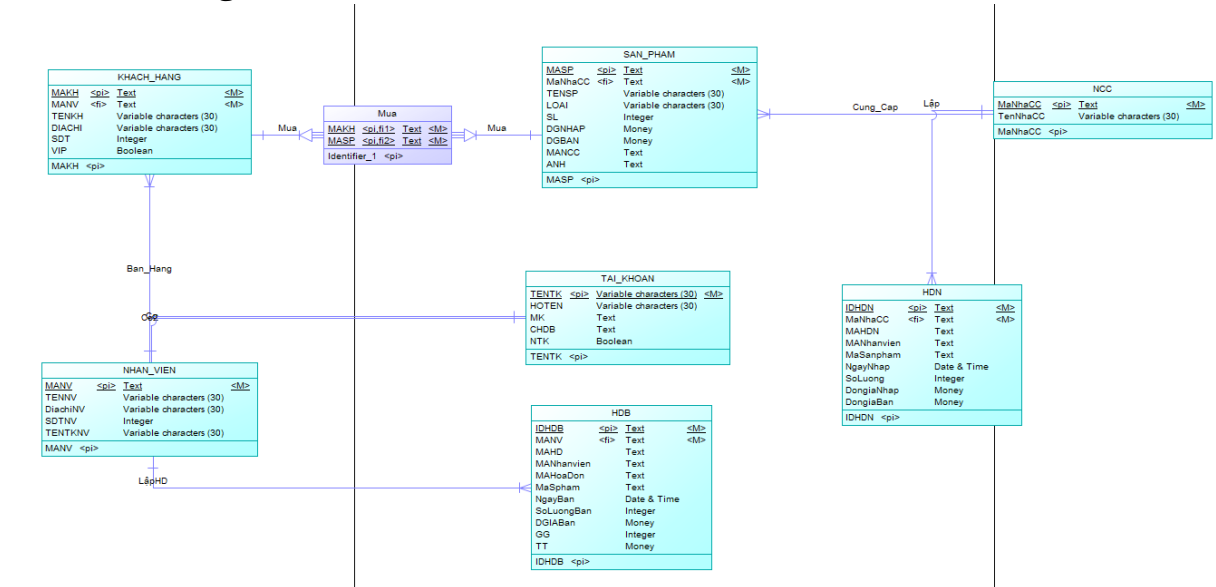
3.2.2 Sơ đồ ERD



3.2.3 Sơ đồ Physical



3.2.4 Sơ đồ Logic



3.3 XÂY DỰNG CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ MỐI QUAN HỆ

3.3.1 Mô tả các bảng dữ liệu

3.3.1.1 Bảng nhân viên

DESKTOP-CLV1IAS....G - dbo.NHANVIEN			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
PK	MANV	char(10)	<input type="checkbox"/>
	TENNV	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
	DIACHI	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	SDT	char(12)	<input type="checkbox"/>
	TENTK	varchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>

3.3.1.2 Bảng khách hàng

DESKTOP-CLV1IAS....G - dbo.KHACHHANG			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
PK	MAKH	char(10)	<input type="checkbox"/>
	TENKH	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
	DIACHI	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
	SDT	char(12)	<input type="checkbox"/>
	VIP	int	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

3.3.1.3 Bảng tài khoản

DESKTOP-CLV1IAS....G - dbo.TAIKHOAN X DESKTOP-CLV1IAS....- dbo.KHACHHANG			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶	HOTEN	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
🔑	TENTK	varchar(50)	<input type="checkbox"/>
	MK	varchar(50)	<input type="checkbox"/>
	CHDB	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
	NTK	int	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

3.3.1.4 Bảng sản phẩm

DESKTOP-CLV1IAS...BG - dbo.SANPHAM X DESKTOP-CLV1IAS....G - dbo.TAIKHOAN			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶🔑	MASP	char(10)	<input type="checkbox"/>
	TENSP	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
	LOAI	nvarchar(5)	<input type="checkbox"/>
	SL	int	<input type="checkbox"/>
	DGNHAP	int	<input type="checkbox"/>
	DGBAN	int	<input checked="" type="checkbox"/>
	MANCC	char(10)	<input checked="" type="checkbox"/>
	ANH	nvarchar(50)	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>
Column Properties			

3.3.1.5 Bảng nhà cung cấp

DESKTOP-CLV1IAS.QLSBG - dbo.NCC X DESKTOP-CLV1IAS...BG - dbo.SANPHAM			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶🔑	MANCC	char(10)	<input type="checkbox"/>
	TENNCC	nvarchar(50)	<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

3.3.1.6 Bảng hóa đơn nhập

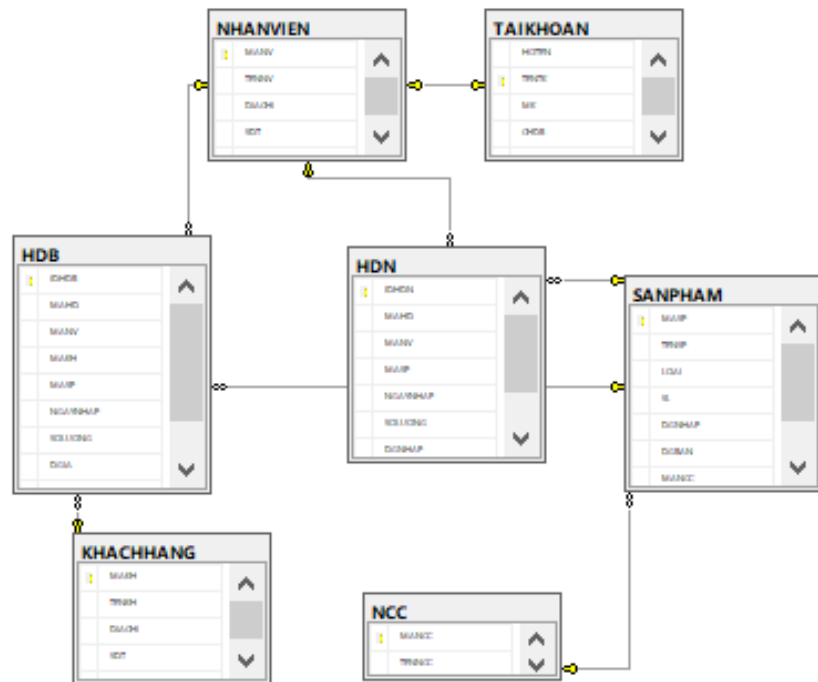
DESKTOP-CLV1IAS.QLSBG - dbo.HDN			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶	IDHDN	int	<input type="checkbox"/>
	MAHD	char(20)	<input type="checkbox"/>
	MANV	char(10)	<input type="checkbox"/>
	MASP	char(10)	<input type="checkbox"/>
	NGAYNHAP	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
	SOLUONG	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	DGNHAP	int	<input type="checkbox"/>
	DGBAN	int	<input checked="" type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

3.3.1.7 Bảng hóa đơn bán

DESKTOP-CLV1IAS.QLSBG - dbo.HDB			
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
▶	IDHDB	int	<input type="checkbox"/>
	MAHD	char(20)	<input type="checkbox"/>
	MANV	char(10)	<input type="checkbox"/>
	MAKH	char(10)	<input type="checkbox"/>
	MASP	char(10)	<input type="checkbox"/>
	NGAYNHAP	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>
	SOLUONG	smallint	<input checked="" type="checkbox"/>
	DGIA	int	<input type="checkbox"/>
	GG	int	<input type="checkbox"/>
	TT	int	<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

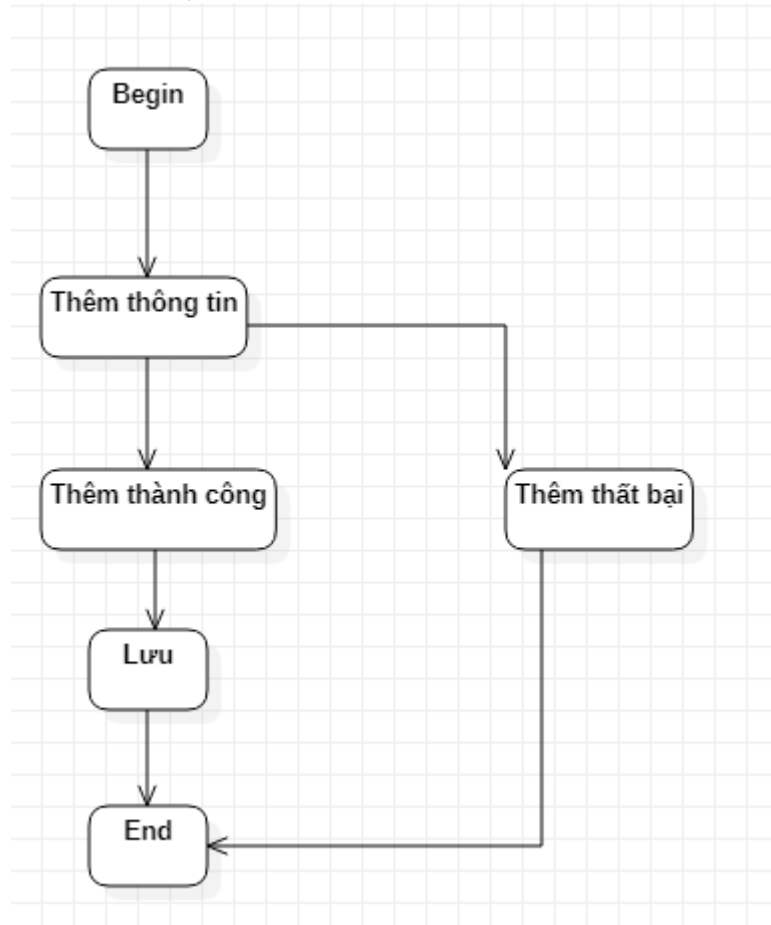
2.3.2 Mô hình mối quan hệ giữa các bảng dữ liệu

DESKTOP-CLV1IAS.QLSBG - Diagram_0* X DESKTOP-CLV1IAS.QLSBG - dbo.Table_1

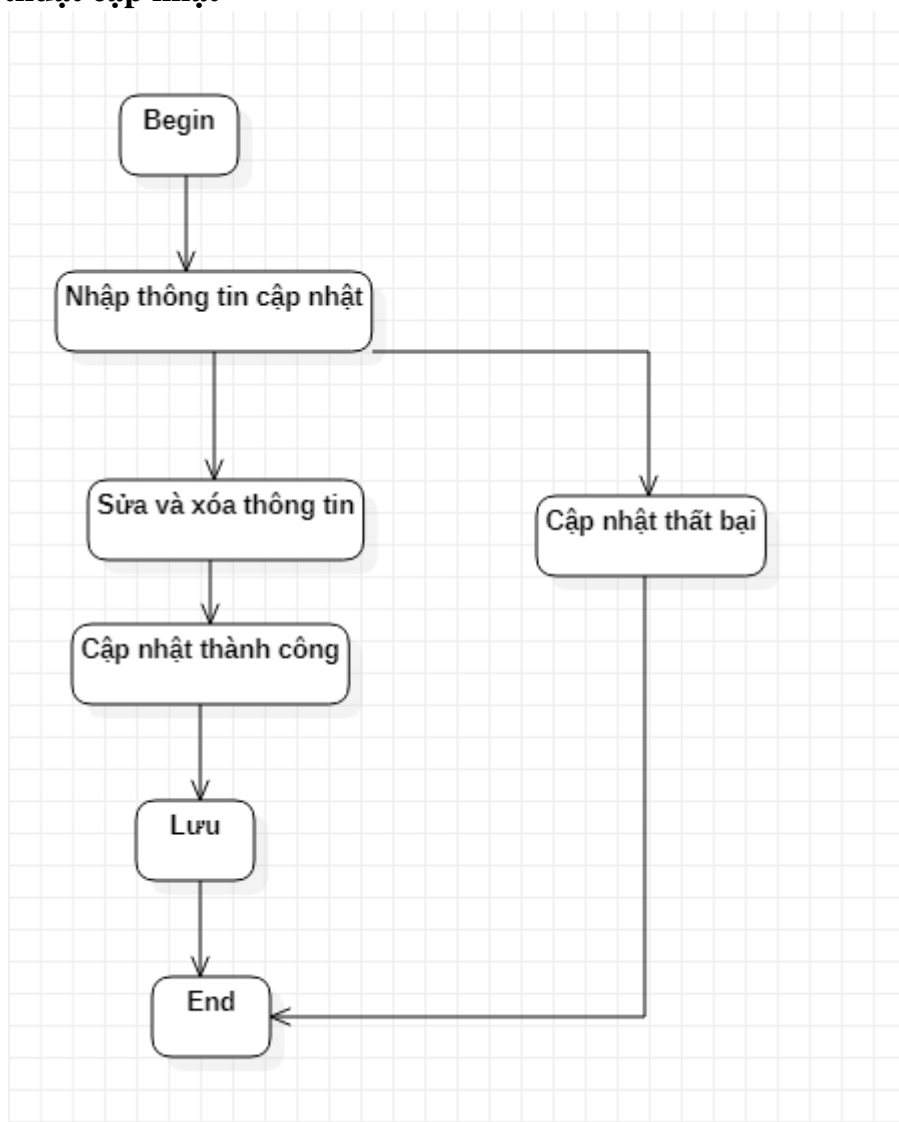


3.4 Giải thuật

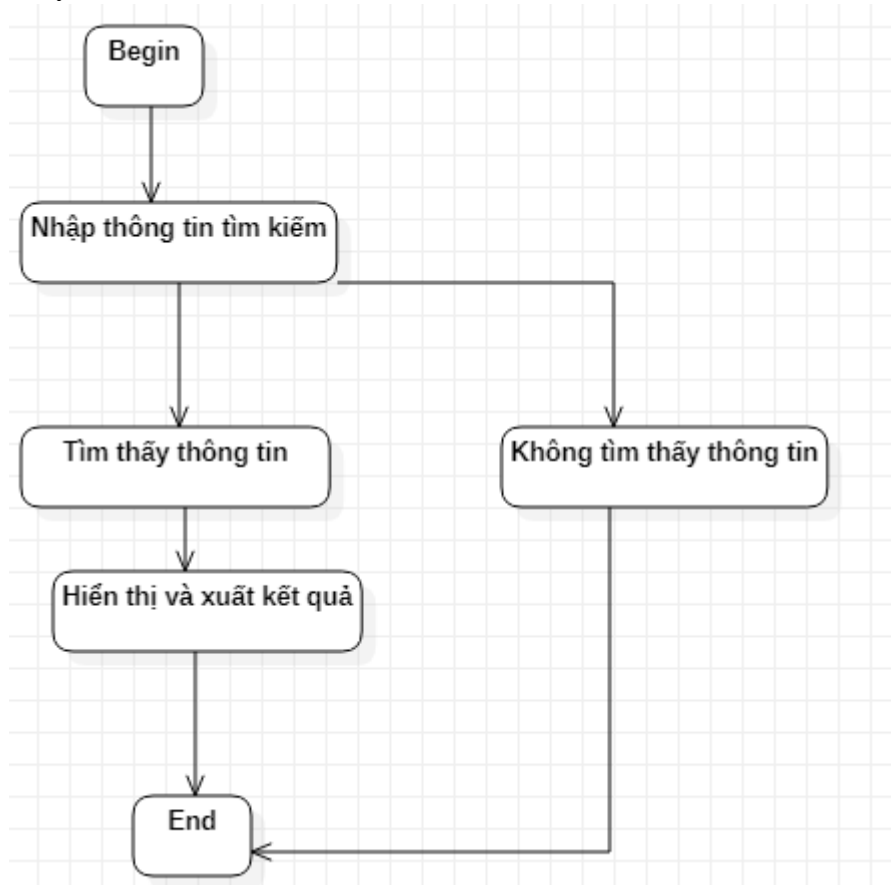
3.4.1 Giải thuật thêm thông tin



3.4.2 Giải thuật cập nhật



3.4.3 Giải thuật tìm kiếm



Chương 4: PHẦN MỀM QUẢN LÝ SHOP BÁN GIÀY

4.1 ĐĂNG NHẬP PHẦN MỀM

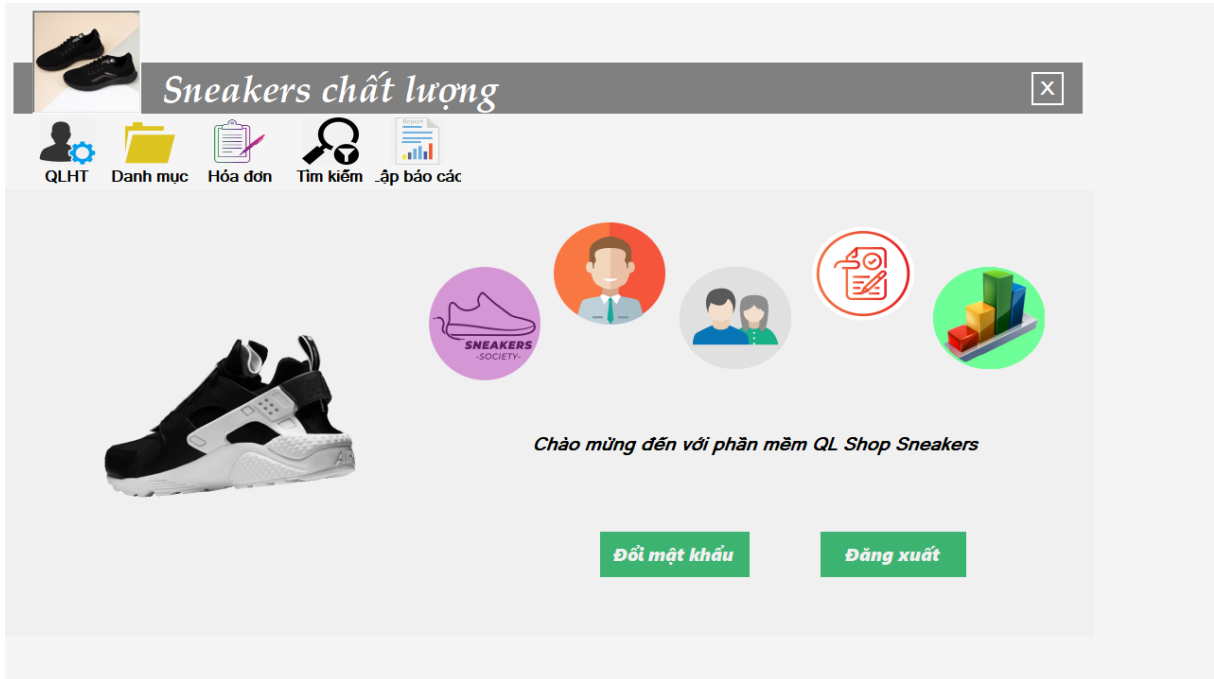
Khi thực thi chương trình sẽ hiện lên giao diện đăng nhập như sau:



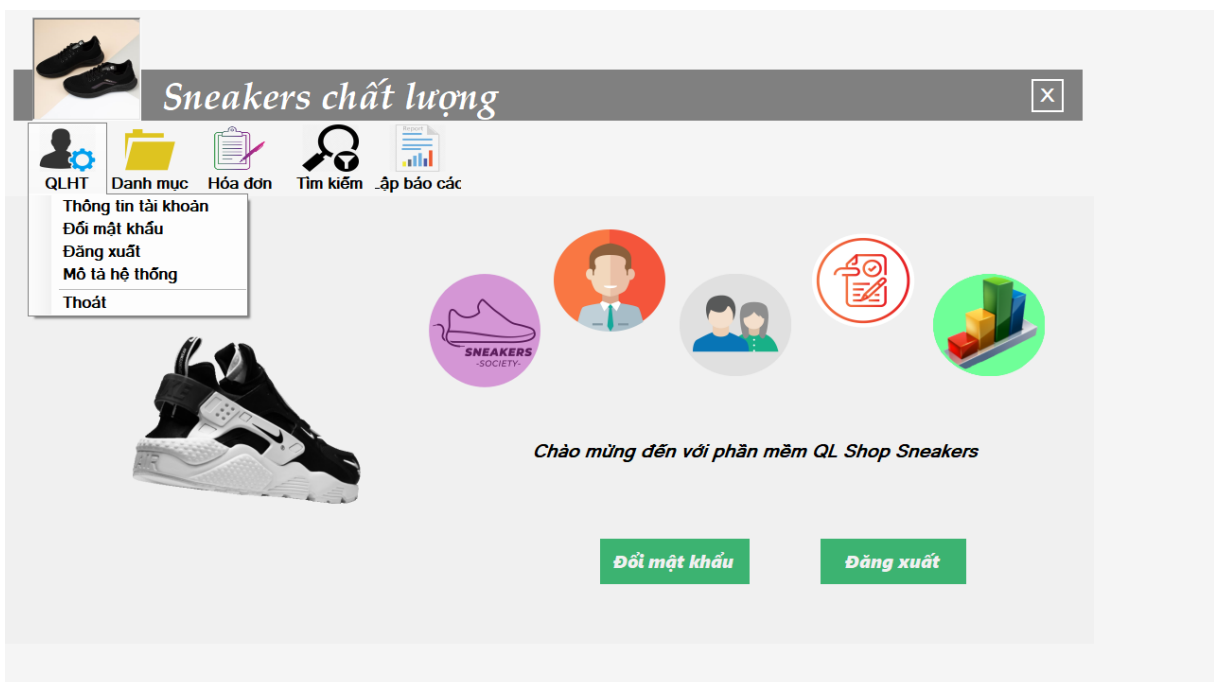
Hình 3.1: Giao diện đăng nhập

Để có thể vào được giao diện chính ta cần đăng nhập ở đây. Nếu đăng nhập thành công ta sẽ chuyển đến form giao diện còn nếu không thành công thì sẽ bị báo lỗi, nếu ta quên mật khẩu có thể nhấn vào nút “Quên mật khẩu?” để lấy lại mật khẩu dựa vào câu trả lời đặc biệt.

3.2. NHÂN VIÊN



Hình 3.2.1: Form giao diện



Hình 3.2.2: Form giao diện quản lý hệ thống

THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Họ tên:

Quyền: User

Tên TK: NguyenManhTien

MK:

CTLDB:

(Nhập đúng mật khẩu để thao tác)

Hình 3.2.3: Form quản lý thông tin tài khoản

Ta có thể đổi mật khẩu hoặc câu trả lời đặc biệt.

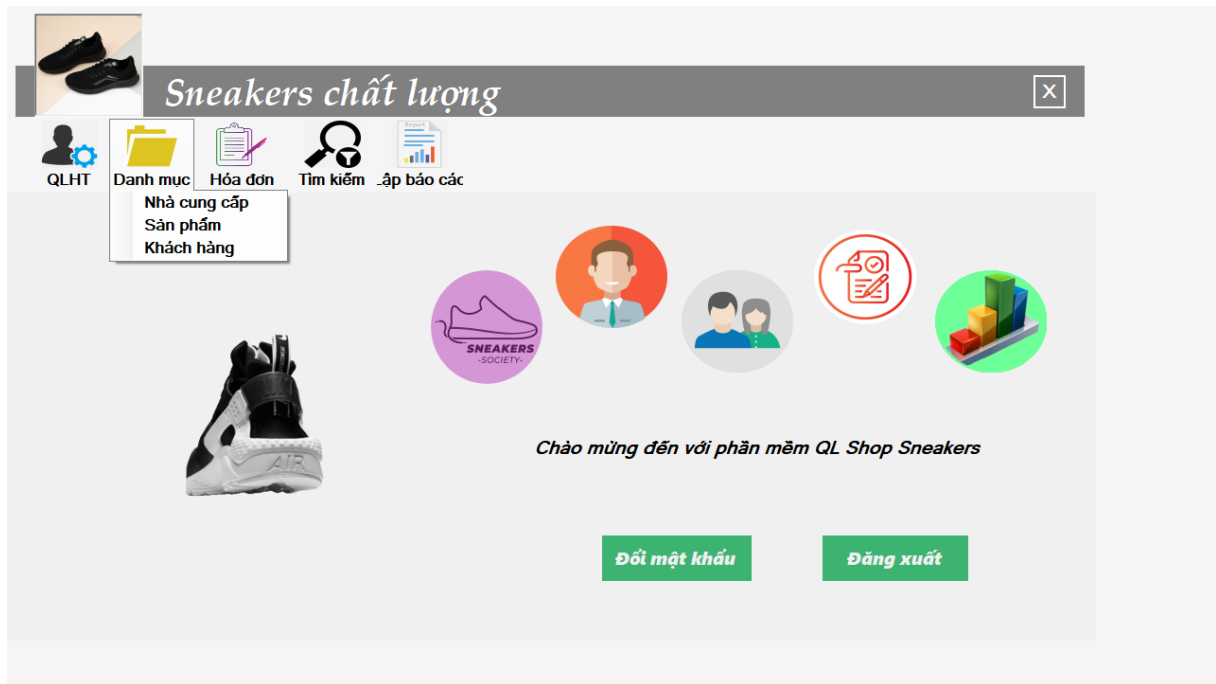
ĐỔI MẬT KHẨU

Tên TK: NguyenManhTien

MK cũ:

MK mới:

Hình 3.2.5: Form đổi mật khẩu



Hình 3.2.6: Form giao diện danh mục

SẢN PHẨM

Thông tin chi tiết sản phẩm

Mã sản phẩm:
 Loại sản phẩm: ☒ Nam ☐ Nữ
 Ảnh:

Tên sản phẩm:
 Số lượng:

Giá tiền nhập:
 Mã NCC:

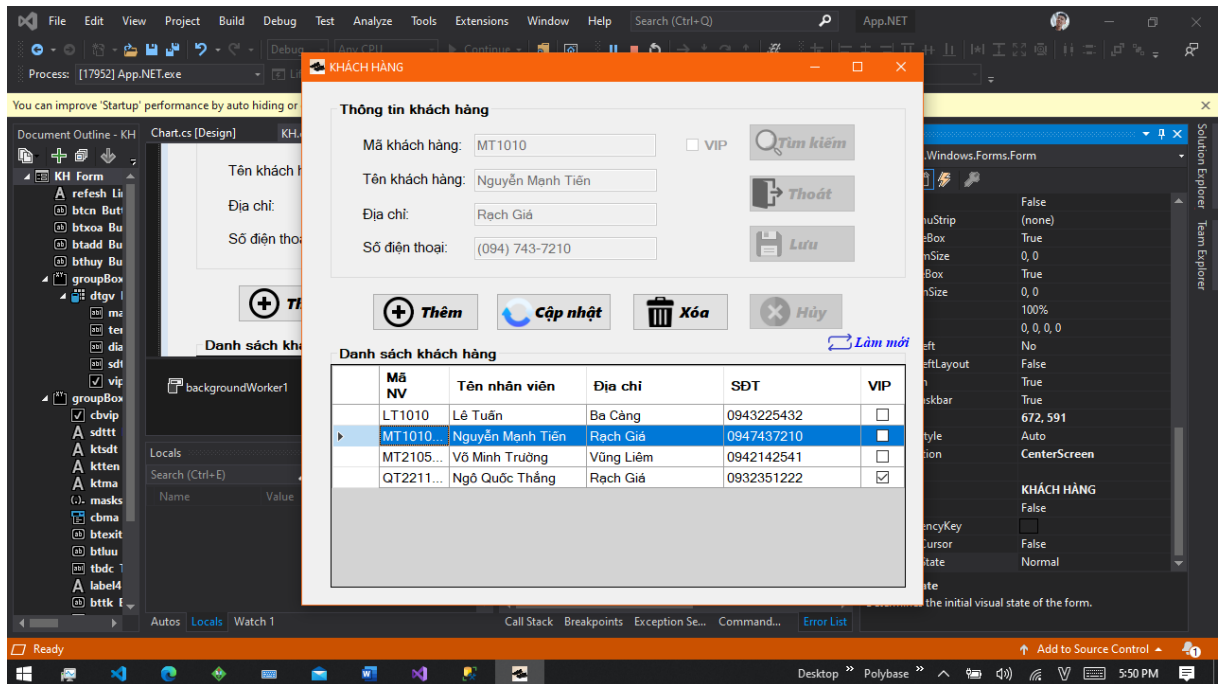
Giá tiền bán:
 (Mặc định: tăng 10% so với giá nhập)

Danh sách sản phẩm

	Mã	Tên sản phẩm	Số lượng	Loại	Đơn giá nhập	Đơn giá bán	Mã NCC	Ảnh
▶	B100MMD	Buscemil 100 MM Diamond	4	Nam	999000	1700000	B1800	
	N200CB18	Jodam S12	1	Nam	1000000	1200000	JF250	
	N200CB19	Nike Suprime 20200	4	Nam	100000	140000	B1800	

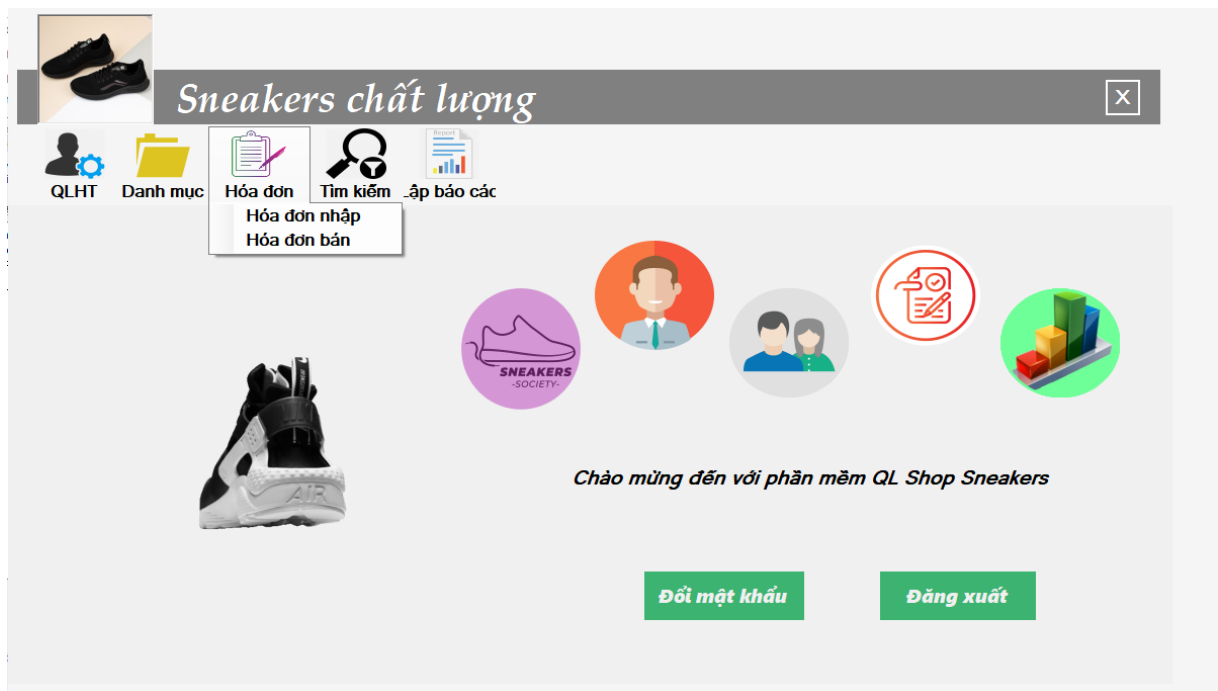
Hình 3.2.7: Form quản lý sản phẩm

Form quản lý sản phẩm cho phép thêm xóa sửa hiện thị sản phẩm



Hình 3.2.8: Form quản lý khách hàng

Cho phép ta thêm xóa sửa khách hàng



Hình 3.3.3: Form giao diện hóa đơn

HÓA ĐƠN NHẬP

Lập hóa đơn

Mã hóa đơn: HDN16202164014

Thông tin nhân viên

Ngày nhập: 01-06-2021 6:40:14 AM

Mã nhân viên: NV03

Tên nhân viên: Nguyễn Mạnh Tiến

Thông tin nhà cung cấp

Mã nhà cung cấp:

Tên nhà cung cấp:

Thông tin hóa đơn nhập

Mã SP:

Tên SP:

Số lượng: 1

Đơn giá nhập: 1000

Đơn giá bán: 0

(Mặc định tăng 10%)

Chi tiết hóa đơn

Tên NV	Tên SP	Ngày nhập	Số lượng	ĐG Nhập	ĐG Bán
Nguyễn Mạnh Tiến	Macklemore x Air Jordan 6 C...	6/1/2021	1	464000	510400
Nguyễn Mạnh Tiến	DJ Khaled x Air Jordan 3 "Gr...	6/1/2021	1	135000	148500

Desktop » Polybase » 6:40 AM

Hình 3.3.4: Form hóa đơn nhập

Nhân viên sau khi nhập hàng sẽ lập và in hóa đơn.

Sau khi nhấn vào “Lập hóa đơn” sẽ thực hiện việc lập và in hóa đơn(báo biểu report)

HÓA ĐƠN NHẬP
(bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Mẫu số: 42

Mã HD: HDN16202164014

Ngày nhập: 01-06-2021

Tên NV: Nguyễn Mạnh Tiến

SNEAKER SHOP

Địa chỉ: 73 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Số điện thoại shop: 0947437210 - 0388757136 - 0911441314

Email: sneaker_shop@ithistory.com Website: ithistory.000webhostapp.com

Số tài khoản: 104 869 027 507 Tại ngân hàng Viettinbank chi nhánh tại Vĩnh Long - Kiên Giang

Tên Sản Phẩm	Số lượng	ĐG nhập	ĐG bán
Macklemore x Air Jordan 6 Cactus	1	464,000	510,400
DJ Khaled x Air Jordan 3 "Grateful"	1	135,000	148,500

Chữ ký nhân viên
(Ghi rõ họ tên)

Current Page No.: 1 Total Page No.: 1 Zoom Factor: 100%

Desktop » Polybase » 6:40 AM

Hình 3.3.6 : Form in hóa đơn nhập

HÓA ĐƠN BÁN

Lập hóa đơn Mã hóa đơn: HDB162021_6381

Thông tin nhân viên

Ngày bán: 01-06-2021 6:38:01 AM

Mã nhân viên: NV03

Tên nhân viên: Nguyễn Mạnh Tiến

Thông tin khách hàng

Mã khách hàng: KH05

Tên khách hàng: Lê Thị Mỹ Tiên ☐ VIP

Địa chỉ: Vũng Liêm

Điện thoại: (098) 765-4325

Thông tin hóa đơn bán

Mã SP: Tên SP:

Số lượng: 1 Đơn giá: 0 Giảm giá (%): 10 Thành tiền: 0

Tổng tiền 4611780

Chi tiết hóa đơn

Tên NV	Tên KH	Tên SP	Ngày nhập	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
Nguyễn Mạnh Tiến	Lê Thị Mỹ Tiên	Chanel x Pharrell x A...	6/1/2021	1100000	1	990000
Nguyễn Mạnh Tiến	Lê Thị Mỹ Tiên	Eminem x Carhartt Air...	6/1/2021	46200	1	41580
Nguyễn Mạnh Tiến	Lê Thị Mỹ Tiên	Nike Air Mag Back to ...	6/1/2021	999000	1	899100

Desktop Polybase 6:39 AM

Hình 3.3.7: Form hóa đơn bán hàng

RPHDB

Main Report

Thoát

HÓA ĐƠN BÁN
(bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Mẫu số: 1.089
Mã HD: HDB162021_6381
Ngày lập: 01-06-2021
Tên NV: Nguyễn Mạnh Tiến

SNEAKER SHOP

Địa chỉ: 73 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

Số điện thoại shop: 0947437210 - 0388757136 - 0911441314

Email: sneaker_shop@ithistory.com Website: ithistory.000webhostapp.com

Số tài khoản: 104 869 027 507 Tại ngân hàng Viettinbank chi nhánh tại Vĩnh Long - Kiên Giang

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Mã Khách Hàng: KH05

Tên Khách Hàng: Lê Thị Mỹ Tiên

Địa chỉ: Vũng Liêm

Số điện thoại: 0987654325

Tên Sản Phẩm	Số Lượng	Đơn giá	Giảm Giá	Thành tiền
Macklemore x Air Jordan 6 Cactus	1	999.000	10 %	899.100

Current Page No.: 1 Total Page No.: 1+ Zoom Factor: 100%

Desktop Polybase 6:39 AM

Hình 3.3.8: Form in hóa đơn bán hàng (header report, header page, detail)

Main Report

0987034323

Tên Sản Phẩm	Số Lượng	Đơn giá	Giảm Giá	Thành tiền
Macklemore x Air Jordan 6 Cactus JD2941	1	999,000	10 %	899,100
Air Jordan 12 OVO (Phiên Bản Drake) JD2941	1	880,000	10 %	792,000
Chanel x Pharrell x Adidas NMD Hu JD2941	1	1,100,000	10 %	990,000
Chanel x Pharrell x Adidas NMD Hu JD2941	1	1,100,000	10 %	990,000
Eminem x Carhartt Air Jordan 4 JD2941	1	46,200	10 %	41,580
Nike Air Mag Back to the Future 2016 NK0215	1	999,000	10 %	899,100

Người mua hàng
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Mỹ Tiên

HDB2852021195644

Nguyễn Mạnh Tiến

Current Page No.: 1 Total Page No.: 1+ Zoom Factor: 100%

Hình 3.3.9: Form in hóa đơn bán hàng (header report, header page, detail)

Sneakers chất lượng

QLHT Danh mục Hóa đơn Tìm kiếm

Thiết lập bảo mật

Tìm kiếm sản phẩm
Tìm kiếm nhân viên
Tìm kiếm khách hàng
Tìm kiếm hóa đơn

SNEAKERS SOCIETY

Chào mừng đến với phần mềm QL Shop Sneakers

Đổi mật khẩu Đăng xuất

Hình 3.3.9: Form giao diện

KHÁCH HÀNG

Thông tin khách hàng

Mã khách hàng:

▼

Tên khách hàng:

Địa chỉ:

Rạch Giá

Số điện thoại:

() -

☐ VIP

Tìm kiếm

Thoát

Danh sách khách hàng

Làm mới

	Mã NV	Tên nhân viên	Địa chỉ	SĐT	VIP
▶	MT1010...	Nguyễn Mạnh Tiến	Rạch Giá	0947437210	<input type="checkbox"/>
	NSL102...	Ngô Sĩ Liên	Rạch Giá	0113114115	<input type="checkbox"/>

Hình 3.3.10: Form tìm kiếm thông tin khách hàng

TKHD

Loại HD: ☒ Hóa đơn nhập ☐ Hóa đơn bán

Tìm hóa đơn

Mã HD:

Ngày lập:

Tìm kiếm

Thoát

Thông tin hóa đơn

	Mã HD	Mã NV	Mã SP	Ngày nhập	Số lượng	ĐG nhập	ĐG bán
▶	HĐN23520211...	1	B100MMD	23-05-2021	3	111000	150000
	HĐN23520211...	1	N200CB19	23-05-2021	6	101000	130000

Hình 3.3.11: Form tìm kiếm hóa đơn

SẢN PHẨM

Hiện thị | Tìm kiếm | Thêm mới | Cập nhật | Xóa | Hủy

Thông tin chi tiết sản phẩm

Mã sản phẩm: N200CB18 | Loại sản phẩm: ☒ Nam ☐ Nữ | Ảnh: M3

Tên sản phẩm: Jodern S12 | Số lượng: 0

Giá tiền nhập: 1000000 | Mã NCC: JF250

Giá tiền bán: 1200000 (Mức định: tăng 10% so với giá nhập)

Danh sách sản phẩm

Mã	Tên sản phẩm	Số lượng	Loại	Đơn giá nhập	Đơn giá bán	Mã NCC	Ảnh
B100MMD	Buscemi 100 MM...	7	Nam	111000	150000	B1800	
N200CB18	Jodern S12	1	Nam	1000000	1200000	JF250	
N200CB19	Nike Suprime 20...	9	Nam	101000	130000	B1800	

Hình 3.3.12: Form tìm kiếm sản phẩm

NHÂN VIÊN

Thông tin nhân viên

Mã nhân viên: | Tìm kiếm

Tên nhân viên: Tiến | Thoát

Địa chỉ: | Làm mới

Số điện thoại: () - -

Tài khoản:

Danh sách nhân viên

Mã NV	Tên NV	Địa chỉ	SĐT	Tài khoản
1	Nguyễn Mạnh Tiến	Rạch Giá	0947437210	NguyenManhTien

Hình 3.3.13: Form tìm kiếm nhân viên

Chương 4: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1 KẾT LUẬN

Tuy đã cố gắng tìm hiểu xây dựng và cài đặt chương trình để hoàn thiện phần mềm một cách tốt nhất, nhưng do thời gian có hạn và sự hiểu biết về ngôn ngữ lập trình còn hạn chế, chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc lập trình nên phần mềm sẽ không tránh khỏi những sai sót. Rất mong nhận được sự thông cảm và ý kiến đóng góp của Cô để phần mềm của tôi được hoàn thiện hơn và có thể áp dụng vào thực tế. Xin chân thành cảm ơn!

4.1.1 Ưu điểm

- Giao diện bắt mắt.
- Thân thiện với người dùng.

- Chương trình gọn nhẹ.
- Thao tác dữ liệu dễ dàng.
- Thống kê báo cáo.
- Lập và in hóa đơn.

4.1.2 Nhược điểm

- Chỉ áp dụng cho shop quy mô nhỏ.

4.2 HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Trong tương lai sẽ phát triển phần mềm thành phần mềm quản lý shop bán giày với quy mô lớn hơn. Thêm nhiều chức năng báo cáo thống kê hơn. Thêm quản lý kho hàng, nhập xuất nguyên liệu.